

Số: 794/KH-UBND

Tây Ninh, ngày 23 tháng 4 năm 2019

KẾ HOẠCH

**Triển khai, thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP
ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm
phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025**

Thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu

Công nghệ thông tin được ứng dụng rộng rãi và trở thành một lĩnh vực có tác động lan tỏa trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, bảo đảm quốc phòng, an ninh, góp phần nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và chất lượng cuộc sống của nhân dân;

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện phát triển Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số, Chính quyền thông minh nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; kết hợp với từng bước xây dựng Đô thị thông minh phát triển bền vững đi đôi với tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Giai đoạn 2019-2020

- Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tạo lập, quản lý và chia sẻ dữ liệu, bảo vệ thông tin cá nhân, định danh điện tử, công tác văn thư, lưu trữ điện tử.

- Hoàn thiện hạ tầng CNTT tại các cơ quan từ cấp tỉnh đến cấp xã: Hoàn thiện mạng diện rộng WAN của tỉnh; triển khai phần mềm phòng chống mã độc đến cấp xã; 100% cán bộ công chức cấp tỉnh, cấp huyện và nâng tỉ lệ cán bộ công chức cấp xã có máy tính để làm việc là 95%. Đảm bảo cho đường truyền mạng ổn định, chất lượng tại bộ phận một cửa và văn phòng đăng ký QSDĐ của cấp huyện, cấp xã và Trung tâm phục vụ HCC tỉnh.

- Nâng cấp, duy trì hoạt động Cổng thông tin điện tử tỉnh và các Cổng thành phần đảm bảo việc cung cấp đầy đủ các nội dung theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

- Phát triển hạ tầng, hệ thống thông tin theo nền tảng Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Tây Ninh 1.0 từ cấp tỉnh đến cấp xã.

- Xây dựng khung kiến trúc Chính quyền điện tử phiên bản 2.0 và phát triển thành khung kiến trúc cho đô thị thông minh cho tỉnh Tây Ninh theo chỉ đạo của Chính phủ và BCD các giải pháp đột phá của tỉnh.

- Xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ cấp tỉnh (LGSP) của tỉnh bằng công nghệ hiện đại, tiên tiến đảm bảo sẵn sàng tích hợp, chia sẻ dữ liệu CNTT dùng chung của tỉnh, sẵn sàng kết nối với trục tích hợp, chia sẻ quốc gia (NGSP).

- Xây dựng thí điểm trung tâm Giám sát điều hành (giai đoạn 1) nhằm tích hợp số liệu từ các nguồn cơ sở dữ liệu như mẫu thống kê báo cáo KTXH, Y tế, Giáo dục, Quan trắc Môi trường, ATTT và hệ thống camera giám sát bộ phận một cửa của cấp xã... đảm bảo kết nối đồng bộ với các cơ sở dữ liệu quốc gia tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Tây Ninh.

- Duy trì, phát triển hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến tỉnh Tây Ninh đến cấp xã bằng hình thức thuê dịch vụ CNTT, đảm bảo 100% các cuộc họp có nội dung phù hợp cấp tỉnh với các huyện, thành phố được thực hiện qua hệ thống giao ban điện tử đa phương tiện.

- 100% các cơ quan hành chính nhà nước ở cả 3 cấp sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành được kết nối liên thông để thực hiện gửi nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan, đơn vị và kết nối liên thông với Trục liên thông văn bản quốc gia theo lộ trình quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ; đảm bảo 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.

- Cung cấp 70% số lượng dịch vụ công trực tuyến mức 3, mức 4 trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và sẵn sàng tích hợp, kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia tuân thủ theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Tỷ lệ hồ sơ giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đạt 60% trên tổng số hồ sơ thủ tục hành chính được nộp; 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã.

- Đảm bảo duy trì 100% đơn vị từ cấp tỉnh đến cấp xã được trang cấp chứng thư số và mở rộng đối tượng là lãnh đạo phòng ban chuyên môn cấp huyện và lãnh đạo cấp xã được trang cấp thiết bị chữ ký số là 100%.

- 20% dịch vụ công trực tuyến sử dụng chữ ký số trên nền tảng di động để thực hiện thủ tục hành chính; 50% dịch vụ công trực tuyến xử lý bằng hồ sơ điện tử; 20% thông tin của người dân được tự động nhập vào biểu mẫu trực tuyến; 50% dịch vụ công trực tuyến sử dụng dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp.

- Tối thiểu 80% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh (thông qua Hệ thống thông tin kinh tế xã hội của tỉnh).

- Tiếp tục tổ chức, cử nhân sự tham gia các khóa đào tạo, tập huấn cho cán bộ chuyên trách về CNTT các nội dung chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống; an toàn, an ninh thông tin;...

2.2. Giai đoạn 2021-2025

- Tiếp tục xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng Chính quyền điện tử gắn với xây dựng Đô thị thông minh tuân thủ Kiến trúc CQĐT tỉnh 2.0 đã được phê duyệt. Hoàn thành việc tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia thông qua Trục tích hợp, chia sẻ dữ liệu.

- Duy trì kết nối, chia sẻ thông tin giữa Cổng dịch vụ công tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia; 100% các giao dịch trên Cổng dịch vụ công tỉnh và hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh, huyện, xã được xác thực điện tử.

- Cung cấp 100% các dịch vụ công trực tuyến liên quan tới người dân, doanh nghiệp ở mức độ 3, 4 trên Cổng dịch vụ hành chính công tỉnh, phấn đấu đạt 40% số lượng người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống Chính quyền điện tử được xác thực định danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin từ cấp tỉnh tới cơ sở; Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 80% trở lên; tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- 100% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, 100% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 85% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- 100% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh (thông qua Hệ thống thông tin kinh tế xã hội của tỉnh) phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành.

- Bồi dưỡng CBCC kỹ năng ứng dụng hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh, tập trung tập huấn kỹ năng hỗ trợ hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước thực hiện cải cách hành chính; Xây dựng kế hoạch đào tạo chuyên sâu cho nhân sự chuyên trách CNTT trong các cơ quan nhà nước nhằm đáp ứng yêu cầu phục vụ đảm bảo hệ thống hoạt động thông suốt và an toàn.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật về ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin

a) Kiện toàn, đổi mới, nâng cao hiệu quả, phương thức chỉ đạo của Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh.

b) Tham mưu, trình Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành chính sách thu hút và đãi ngộ, chế độ phụ cấp đặc thù đối với cán bộ, công chức làm công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

c) Xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành để cụ thể hóa các nội dung về an toàn thông tin theo hướng quy định về trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin đối với tổ chức, cá nhân; các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.

d) Thực hiện các nhiệm vụ được Trung ương giao theo các Nghị định, chương trình, đề án, chính sách,... về xây dựng, triển khai các quy định, hướng dẫn thu thập, cập nhật, chia sẻ, khai thác thông tin, dữ liệu, cơ sở dữ liệu nhằm bảo đảm khả năng tiếp cận và sử dụng cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân; về đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ CNTT; về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng.

2. Xây dựng nền tảng công nghệ phát triển Chính quyền điện tử tỉnh phù hợp với xu thế phát triển Chính phủ điện tử.

a) Hoàn thành xây dựng, cập nhật Kiến trúc Chính phủ điện tử tỉnh Tây Ninh phù hợp với Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam (phiên bản 2.0) sau khi Chính phủ ban hành; triển khai thực hiện các nội dung Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh đã được ban hành.

b) Xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung cấp tỉnh (LGSP). LGSP là đầu mối kết nối với hệ thống kết nối (NGSP) của Quốc gia, liên thông các hệ thống thông tin (HTTT) ở Trung ương và địa phương để khai thác các hệ thống thông tin, CSDL Quốc gia, theo đó sẽ tích hợp, chia sẻ, khai thác dữ liệu các hệ thống thông tin, hệ thống CSDL quốc gia như Dân cư, Tài nguyên môi trường, Tài chính, Thuế, Hải quan, Bảo hiểm, An sinh xã hội,... theo lộ trình xây dựng, hoàn thành các hệ thống CSDL quốc gia, ngành, lĩnh vực.

c) Xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung về người dùng và CSDL về giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh; xây dựng hệ thống xử lý nghiệp vụ nội bộ trên cùng một nền tảng công.

d) Xây dựng trực liên thông dữ liệu của tỉnh để làm nền tảng cho xây dựng Chính quyền điện tử, chính quyền số, đô thị thông minh; vận hành hiệu quả Trung tâm giám sát điều hành của tỉnh theo tinh thần tiết kiệm, hiệu quả, theo hướng thuê dịch vụ.

đ) Xây dựng hệ thống tích hợp dữ liệu từ Zalo với hệ thống một cửa điện tử của tỉnh và tiếp nhận một số TTHC qua mạng Zalo phục vụ người dân và doanh nghiệp.

e) Xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cập nhật triển khai các hệ thống CSDL quốc gia tại địa phương; kết nối liên thông, chia sẻ với Hệ thống thông tin một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công tỉnh, Cổng dịch vụ công

quốc gia phục vụ người dân và doanh nghiệp, triển khai trong giai đoạn 2019-2020, tiếp tục phát triển, hoàn thiện trong giai đoạn 2021-2025.

f) Tiếp tục triển khai mở rộng hệ thống Hội nghị giao ban điện tử đa phương tiện tỉnh Tây Ninh tới cấp xã, phường, thị trấn.

g) Xây dựng phần mềm tích hợp dữ liệu về trung tâm giám sát điều hành (giai đoạn 1).

3. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin thiết thực, có hiệu quả

a) Năm 2020 tổ chức thực hiện mô hình Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ tại Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

b) Tiếp tục triển khai có hiệu quả hệ thống một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Tây Ninh và Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành đồng bộ, liên thông từ tỉnh xuống cơ sở và sẵn sàng kết nối với hệ thống của quốc gia.

c) Năm 2020 tiếp nhận, triển khai Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

d) Tổ chức chuẩn hóa cấu trúc, hệ thống hóa mã định danh, thực hiện số hóa dữ liệu và cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tích hợp, chia sẻ giữa các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước bảo đảm dữ liệu được thu thập một lần.

4. Xây dựng Chính phủ điện tử bảo đảm gắn kết chặt chẽ với bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, an ninh quốc gia, bảo vệ thông tin cá nhân

a) Triển khai các hệ thống bảo đảm an toàn thông tin; tăng cường hoạt động đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống công nghệ thông tin của tỉnh; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá an toàn, an ninh thông tin cho các hệ thống thông tin của tỉnh;

b) Kiện toàn Đội cứu sự cố an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh, chú trọng nâng cao năng lực đội ngũ chuyên trách nhằm bảo đảm an toàn thông tin, an ninh thông tin.

c) Tăng cường phối hợp giữa các lực lượng công an, quân đội, cơ yếu, các doanh nghiệp về công nghệ thông tin để sẵn sàng, chủ động phòng ngừa và xử lý các tình huống phát sinh trong lĩnh vực an toàn, an ninh thông tin. Bảo đảm an toàn, an ninh các hệ thống thông tin trọng yếu của tỉnh.

d) Triển khai dịch vụ chứng thực chữ ký số cho các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh và thiết bị di động để thuận tiện cho việc quản lý điều hành của lãnh đạo các cơ quan nhà nước trong giai đoạn 2019 - 2020, hoàn thiện trong giai đoạn 2021 - 2025.

e) Hướng dẫn công tác bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống nền tảng, hệ thống phục vụ phát triển Chính phủ điện tử; đẩy mạnh triển khai các hoạt động bảo đảm an toàn thông tin theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ.

5. Bảo đảm các nguồn lực triển khai xây dựng Chính phủ điện tử

a) Huy động các nguồn lực ưu tiên xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin trọn gói do các doanh nghiệp công nghệ thông tin cung cấp, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành, hạn chế tối đa việc sử dụng nguồn vốn vay ODA có điều kiện ràng buộc để triển khai xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh.

b) Tăng cường nghiên cứu, đề xuất triển khai Chương trình nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, các giải pháp tích hợp, ứng dụng, sản phẩm công nghệ thông tin phục vụ xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới nền kinh tế số, xã hội số dựa trên dữ liệu mở, ứng dụng các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain), Internet kết nối vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data), giao diện lập trình ứng dụng mở (Open API)... tại địa phương.

c) Chú trọng xây dựng chương trình, tổ chức đào tạo, tập huấn cho các cán bộ, công chức, viên chức về Chính quyền điện tử, khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, làm việc trên môi trường mạng, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (đối với người dân, doanh nghiệp).

d) Tăng cường hoạt động nghiên cứu, tiếp nhận chuyển giao và làm chủ công nghệ mới, phần mềm nguồn mở, công nghệ mở, chuẩn mở.

e) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế khuyến khích, chính sách ưu đãi để thu hút nhân lực tham gia xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử trong cơ quan nhà nước.

f) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai, phát triển Chính phủ điện tử.

g) Nghiên cứu, triển khai hợp tác giữa các tỉnh, vùng miền, học tập kinh nghiệm về xây dựng Chính quyền điện tử với các tỉnh xếp hạng cao về Chính quyền điện tử, bảo đảm đúng pháp luật, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với thể mạnh của các đối tác, không phụ thuộc vào một đối tác duy nhất, đặc biệt trong vấn đề an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo đảm không lộ lọt thông tin, bí mật quốc gia, làm chủ công nghệ và mã nguồn hệ thống.

6. Thiết lập cơ chế bảo đảm thực thi

a) Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh là Trưởng ban, trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử của tỉnh.

b) Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh đóng vai trò là cơ quan bảo đảm thực thi triển khai việc xây dựng, phát triển Chính quyền

điện tử tỉnh, bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng công nghệ thông tin và cải cách thủ tục hành chính tại tỉnh Tây Ninh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và Ủy ban nhân dân tỉnh

Rà soát, tham mưu UBND tỉnh bổ sung danh mục các lĩnh vực, các thủ tục hành chính hoạt động tại bộ phận “một cửa”, một cửa liên thông của các đơn vị trong tỉnh để làm căn cứ xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với Chương trình cải cách hành chính.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp thực hiện công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; đề xuất các biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phát triển công nghệ thông tin hàng năm.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng các quy định, quy chế nhằm giảm giấy tờ, tăng cường chia sẻ thông tin trên môi trường mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

Phối hợp các cơ quan báo chí tích cực tuyên truyền, phổ biến lợi ích của việc ứng dụng công nghệ thông tin đến các cơ quan, tổ chức và các tầng lớp nhân dân góp phần thúc đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Tây Ninh.

3. Sở Nội Vụ

Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh bổ sung kết quả ứng dụng CNTT là một trong những tiêu chí xét thi đua, khen thưởng hàng năm của các cá nhân, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ lãnh đạo, đội ngũ CBCC các cấp trong tỉnh về ứng dụng CNTT trong hoạt động các cơ quan nhà nước.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, trình UBND tỉnh quyết định việc bố trí vốn đầu tư phát triển từ ngân sách Trung ương hỗ trợ, ngân sách tỉnh cho các dự án, nhiệm vụ trong dự toán ngân sách hàng năm cho ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của tỉnh.

Phối hợp với Sở Tài chính cân đối, tổng hợp, bố trí các nguồn vốn đầu tư cho thực hiện kế hoạch hằng năm cho các dự án; nghiên cứu đề xuất cơ chế,

chính sách, giải pháp triển khai huy động các nguồn vốn trong nước và nước ngoài cho ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của tỉnh.

5. Sở Tài Chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông xác định tỷ lệ ngân sách hàng năm chi cho sự nghiệp khoa học công nghệ;

Cân đối bố trí ngân sách hàng năm cho các dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước.

6. Các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố

Chủ động, tích cực triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chỉ đạo, điều hành của ngành mình, đơn vị mình

Bố trí ngân sách hàng năm cho các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của đơn vị đảm bảo hệ thống máy tính đảm bảo hoạt động hiệu quả.

Căn cứ vào Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025 và Kế hoạch này để xây dựng, cụ thể hóa các nhiệm vụ, tổ chức thực hiện nghiêm túc có hiệu quả; định kỳ hàng năm đánh giá tình hình thực hiện gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, PVP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT VP Đoàn ĐBQH, HĐND&UBND tỉnh.

(VAN)

60

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Chiến



DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2019 của UBND tỉnh Tây Ninh)

STT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành		Ghi chú
				2019-2020	2021-2025	
I	Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật về ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin					
1	Nghiên cứu kiện toàn, đổi mới, nâng cao hiệu quả, phương thức chỉ đạo của Ban Chỉ xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2019-2020		
2	Nghiên cứu đề xuất Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành chính sách thu hút và đãi ngộ, chế độ phụ cấp đặc thù đối với cán bộ, công chức làm công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2019-2020		
3	Nghiên cứu xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành để cụ thể hóa các nội dung về an toàn thông tin theo hướng quy định về trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin đối với tổ chức, cá nhân; các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2019-2020		

II Xây dựng nền tảng công nghệ phát triển Chính quyền điện tử tỉnh phù hợp với xu thế phát triển Chính phủ điện tử					
1	Hoàn thành xây dựng, cập nhật Kiến trúc Chính phủ điện tử tỉnh Tây Ninh phù hợp với Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam (phiên bản 2.0)	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2019	2021-2025
2	Xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung cấp tỉnh (LGSP).	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2019-2020	
3	Xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung về người dùng và CSDL về giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh; xây dựng hệ thống xử lý nghiệp vụ nội bộ trên cùng một nền tảng công.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2019-2020	
4	Xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cập nhật triển khai các hệ thống CSDL quốc gia tại địa phương; kết nối liên thông, chia sẻ với Hệ thống thông tin một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ người dân và doanh nghiệp	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2019-2020	2021-2025

5	Nghiên cứu xây dựng Đô thị thông minh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	2019-2020	2021-2025	
6	Nghiên cứu triển khai mở rộng hệ thống Hội nghị giao ban điện tử đa phương tiện tỉnh Tây Ninh tới cấp xã, phường, thị trấn	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	2019-2020	2021-2025	
7	Xây dựng phần mềm tích hợp dữ liệu về trung tâm giám sát điều hành (giai đoạn 1)	Sở Thông tin và Truyền thông	Các đơn vị liên quan	2019-2020		
III	Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin thiết thực, có hiệu quả					
1	Tổ chức thực hiện mô hình Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ tại Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện tỉnh Tây Ninh theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ	Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh	Các cơ quan liên quan	2020	2021-2025	
2	Triển khai có hiệu quả hệ thống Cổng dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Tây Ninh và Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành trực tuyến đồng bộ, liên thông; Nâng cấp Cổng Thông tin điện tử của tỉnh tuân thủ	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan liên quan	2019-2020	2021-2025	

	kiến trúc CQĐT của tỉnh.				
3	Tiếp nhận, triển khai Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp	Văn phòng Đoàn DBQH, HĐND và UBND tỉnh	Các cơ quan liên quan	2020	2021-2025
4	Tổ chức chuẩn hóa cấu trúc, hệ thống hóa mã định danh, thực hiện số hóa dữ liệu và cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tích hợp, chia sẻ giữa các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước bảo đảm dữ liệu được thu thập một lần.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan liên quan	2019-2020	2021-2025
IV	Xây dựng Chính phủ điện tử bảo đảm gắn kết chặt chẽ với bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, an ninh quốc gia, bảo vệ thông tin cá nhân				
1	Nghiên cứu triển khai các hệ thống bảo đảm an toàn thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan liên quan	2019-2020	
2	Nghiên cứu triển khai dịch vụ chứng thực chữ ký số cho các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh và thiết bị di động để thuận tiện cho việc sử dụng của người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan nhà nước	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan liên quan	2019-2020	2021-2025

3	Hướng dẫn công tác bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống nền tảng, hệ thống phục vụ phát triển Chính phủ điện tử	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan liên quan	2019-2020		
V	Bảo đảm các nguồn lực triển khai xây dựng Chính phủ điện tử					
1	Nghiên cứu huy động các nguồn lực ưu tiên xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin trọn gói do các doanh nghiệp công nghệ thông tin cung cấp, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành, không sử dụng nguồn vốn ay ODA có điều kiện ràng buộc để triển khai xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan đơn vị liên quan	2019-2020	2021-2025	
2	Nghiên cứu đề xuất triển khai Chương trình nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, các giải pháp tích hợp, ứng dụng, sản phẩm công nghệ thông tin phục vụ xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới nền kinh tế số, xã hội số dựa trên dữ liệu mở, ứng dụng các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain), Internet kết nối vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data), giao diện lập trình ứng dụng mở (Open API)... tại địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan đơn vị liên quan	2019-2020	2021-2025	

3	Nghiên cứu xây dựng chương trình, tổ chức đào tạo, tập huấn cho các cán bộ, công chức, viên chức về Chính quyền điện tử, khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, làm việc trên môi trường mạng, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan liên quan	2019-2020	2021-2025	
4	Nghiên cứu, tiếp nhận chuyển giao và làm chủ công nghệ mới, phần mềm nguồn mở, công nghệ mở, chuẩn mở	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan liên quan	2019-2020	2021-2025	
5	Nghiên cứu, xây dựng cơ chế khuyến khích, chính sách ưu đãi để thu hút nhân lực tham gia xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử trong bộ máy nhà nước.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan liên quan	2019-2020	2021-2025	
6	Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai, phát triển Chính phủ điện tử.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan liên quan	2019-2020	2021-2025	
7	Nghiên cứu, triển khai hợp tác giữa các tỉnh, vùng miền, học tập kinh nghiệm về xây dựng Chính quyền điện tử	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan liên quan	2019-2020		